

Số: /BC-CTGPL

Hà Nội, ngày tháng năm 2015

BÁO CÁO

Kết quả công tác trợ giúp pháp lý năm 2014 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2015

Năm 2014, trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội đất nước còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng bất lợi đến các mục tiêu hoàn thành kế hoạch công tác của ngành Tư pháp nói chung, cũng như Cục Trợ giúp pháp lý (TGPL) nói riêng. Song, do chủ động bám sát Chương trình công tác của ngành Tư pháp; Kế hoạch công tác của Cục đã được Lãnh đạo Bộ Tư pháp phê duyệt tại Quyết định số 581/QĐ-BTP ngày 14/03/2014; Chương trình hành động của Ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Chính phủ, tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Cục TGPL đã nỗ lực phấn đấu, cơ bản hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ đề ra, góp phần tích cực vào thắng lợi chung của toàn ngành trong thực hiện Kế hoạch công tác năm.

Phần thứ I

KẾT QUẢ CÔNG TÁC TGPL NĂM 2014

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ

Năm 2014, công tác TGPL tiếp tục nhận được sự quan tâm của Ngành, sự chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Bộ, Ban Cán sự Đảng Bộ và sự ủng hộ của chính quyền các địa phương. Hệ thống pháp luật về TGPL tiếp tục được hoàn thiện đã cơ bản đáp ứng yêu cầu trong quản lý nhà nước về TGPL; công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành tiếp tục đi vào chiều sâu, chủ động giải quyết kịp thời những nhiệm vụ phát sinh; các tổ chức đoàn thể - chính trị (Chi uỷ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Nữ công) tiếp tục phối hợp có hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị; kỷ cương, kỷ luật lao động tiếp tục đi vào nề nếp; công tác tài chính - kế toán đã có nhiều đổi mới, phục vụ kịp thời các hoạt động của Cục; các đơn vị sự nghiệp (Quỹ TGPL Việt Nam, Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL) đã có nhiều cố gắng, nỗ lực vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ;

công tác kiểm tra, giám sát về tổ chức và hoạt động của tổ chức thực hiện TGPL tiếp tục được đẩy mạnh, bảo đảm hiệu quả trong hoạt động TGPL tại các địa phương; sự phối hợp TGPL trong hoạt động tổ tụng tiếp tục được tăng cường, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho đối tượng được trợ giúp khi tham gia tố tụng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng văn bản, đề án

Tiếp tục triển khai thi hành Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong năm 2014, Cục TGPL đã nghiên cứu, tham mưu Bộ Tư pháp và liên Bộ ký ban hành 04 văn bản QPPL; tham mưu Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành 06 văn bản hành chính, Quyết định hành chính (*chi tiết tại Phụ lục số 01*).

Đặc biệt, trong năm 2014, Cục TGPL đã tham mưu Bộ Tư pháp tổ chức thành công Hội nghị sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Chiến lược phát triển TGPL đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Quốc hội Uông Chu Lưu tại Hội nghị, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số 77/BC-BTP ngày 26/3/2014 về Sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Chiến lược, đề xuất một số định hướng đổi mới phát triển TGPL của Chiến lược gửi Thủ tướng Chính phủ và đã được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo phối hợp với các Bộ, cơ quan xây dựng Đề án đổi mới công tác TGPL theo hướng nâng cao năng lực, kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan quản lý về TGPL, tập trung điều phối nguồn lực, nâng cao hiệu quả và chất lượng vụ việc TGPL. Đến nay, Đề án đổi mới công tác TGPL đã được Bộ Tư pháp trình Thủ tướng Chính phủ.

Bên cạnh đó, xuất phát từ thực tiễn khách quan trong quá trình nghiên cứu, hoàn thiện thể chế về TGPL, cũng như để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa pháp luật về TGPL với hệ thống pháp luật khác, Cục đã tham mưu Lãnh đạo Bộ đề xuất cấp có thẩm quyền cho điều chỉnh một số văn bản QPPL, văn bản hành chính sang năm 2015 cho phù hợp tình hình thực tế (*chi tiết tại Phụ lục số 02*).

Nhìn chung, công tác xây dựng văn bản, đề án trong năm 2014 được Cục TGPL thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao, bảo đảm chất lượng. Các văn bản, đề án do Cục tham mưu xây dựng đã đáp ứng yêu cầu hoạt động quản lý nhà nước về TGPL, giải quyết kịp thời các vấn đề mới phát sinh trong hoạt động TGPL tại các địa phương trong toàn quốc.

2. Triển khai thực hiện chính sách TGPL trong các Chương trình giảm nghèo và công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra chất lượng vụ việc TGPL

2.1. Công tác hướng dẫn thực hiện chính sách TGPL trong các Chương trình giảm nghèo

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg ngày 18/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ “*về chính sách hỗ trợ pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo giai đoạn 2011-2020*”, năm 2014, Cục TGPL đã tích cực hướng dẫn các địa phương thực hiện chính sách hỗ trợ pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo theo Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg ; tham mưu, trình Lãnh đạo Bộ ký ban hành Báo cáo về kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg năm 2013 (Báo cáo số 99/BC-BTP ngày 21/4/2014 của Bộ Tư pháp); tiếp tục tổng hợp khó khăn, vướng mắc của các địa phương thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg. Bên cạnh đó, Cục đã tham mưu, trình Bộ trưởng ban hành Quyết định số 1573/QĐ-BTP ngày 04/7/2014 về việc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg và Quyết định số 1574/QĐ-BTP ngày 04/7/2014 về việc bãi bỏ Quyết định số 4103/QĐ-BTP ngày 19/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp để bảo đảm việc thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg hiệu quả.

Triển khai thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013 – 2020, năm 2014 Cục TGPL đã tổng hợp dự toán, xây dựng Bảng thuyết minh chi tiết kinh phí năm 2014 gửi Bộ Tài chính thẩm định dự toán kinh phí trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tham mưu, trình Lãnh đạo Bộ ký ban hành báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg năm 2013 (Báo cáo số 98/BC-BTP ngày 21/4/2014). Ngoài thực hiện các nhiệm vụ trên, Cục còn xây dựng các văn bản góp ý, tham gia các cuộc Hội thảo, Tọa đàm, Tập huấn và trao đổi kinh nghiệm về giảm nghèo theo yêu cầu.

2.2. Công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý chất lượng vụ việc TGPL

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành, hạn chế bất cập trong hoạt động TGPL tại cơ sở, hoàn thiện thể chế về TGPL, trong năm 2014, ngoài việc tham mưu, trình Bộ trưởng ký ban hành 02 văn bản hành chính để thể chế hóa các chính sách về TGPL (Quyết định số 640/QĐ-BTP ngày 21/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch năm 2014 triển khai thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật; Báo cáo số 77/BTP-TGPL ngày 26/3/2014 về

việc Báo cáo 02 năm triển khai thực hiện Chiến lược phát triển TGPL ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030), Cục TGPL đã nghiên cứu, xây dựng trên 10 Công văn giải đáp, trả lời những kiến nghị, vướng mắc của địa phương liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện việc trả lời 18 vướng mắc pháp luật của người được TGPL; thực hiện việc theo dõi, kiểm tra hoạt động TGPL cho các đối tượng đặc thù là trẻ em, cựu chiến binh, nạn nhân bị bạo lực gia đình, người bị nhiễm HIV; thực hiện việc theo dõi, nắm bắt thông tin các Trung tâm TGPL trong cả nước về tình hình thực hiện kiến nghị vụ việc, kiến nghị thi hành pháp luật về TGPL; xây dựng Công văn hướng dẫn Trung tâm TGPL nhà nước các tỉnh/thành phố về việc TGPL cho phụ nữ là nạn nhân bạo lực gia đình; Công văn hướng dẫn Trung tâm TGPL nhà nước các tỉnh/thành phố cập nhật vụ việc TGPL điển hình để xem xét hỗ trợ từ nguồn kinh phí của Quỹ TGPL Việt Nam năm 2014; hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện cập nhật các vụ việc TGPL điển hình và rà soát, thẩm định vụ việc phức tạp, điển hình do địa phương gửi lên; nghiên cứu phương án đổi mới hoạt động quản lý chất lượng vụ việc TGPL của địa phương trong năm 2014; hoàn thành dự thảo Công văn hướng dẫn trình tự, thủ tục hỗ trợ vụ việc phức tạp, điển hình; dự thảo Công văn hướng dẫn tiêu chí xác định vụ việc phức tạp, điển hình; dự thảo Phương thức điều phối nguồn lực TGPL; ban hành Công văn xác định tiêu chí và quy trình hỗ trợ kinh phí từ Quỹ TGPL Việt Nam (Công văn số 553/CTGPL-NV ngày 08/12/2014 của Cục TGPL); nghiên cứu xây dựng và ban hành Công văn hướng dẫn địa phương về chế độ báo cáo, thống kê về công tác TGPL (Công văn số 182/CTGPL-VP ngày 26/4/2014 của Cục TGPL); ban hành Công văn số 473/CTGPL-NV ngày 23/10/2014 về việc thực hiện hỗ trợ kinh phí đối với vụ việc phức tạp, điển hình, các vụ việc tham gia tố tụng năm 2014 báo cáo Bộ trưởng; nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong việc hỗ trợ vụ việc phức tạp, điển hình, các vụ việc tham gia tố tụng cho các địa phương; nghiên cứu, xây dựng Công văn hướng dẫn địa phương thực hiện Chiến lược phát triển TGPL ở Việt Nam (Công văn số 1147/BTP-TGPL ngày 21/4/2014 của Bộ Tư pháp gửi Ủy ban nhân dân và Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố trực thuộc TW về việc thực hiện ý kiến của Thủ tướng Chính phủ về công tác TGPL); phối hợp chặt chẽ với Liên đoàn luật sư Việt Nam về xây dựng Đề án TGPL của Liên đoàn luật sư; tổ chức Đoàn kiểm tra về công tác TGPL tại 17 tỉnh/thành phố: Hồ Chí Minh, Bến Tre, Hậu Giang, Sơn La, Hòa Bình, Quảng Bình, Quảng Trị; Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Tuyên Quang, Phú Thọ, Nghệ An, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Khánh Hòa, Đồng Nai, Bình Dương; xây dựng báo cáo phục vụ công tác của Lãnh đạo Bộ tại 14 tỉnh/thành phố: Đồng Nai, Bình Phước, Nghệ An, Hà Tĩnh, Hưng Yên, Hà Nam, Vĩnh Phúc, Hà Nội, Hồ Chí Minh, Khánh Hòa, Bình Định, Phú Yên... Ngoài ra, Cục TGPL tiếp

tục cập nhật thông tin, theo dõi hoạt động TGPL của 63 Trung tâm trong toàn quốc; thực hiện việc rà soát, tham gia góp ý, thẩm định 150 văn bản theo yêu cầu của các đơn vị trong và ngoài Bộ.

Nhìn chung, trong năm 2014 công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, quản lý chất lượng vụ việc TGPL được Cục thực hiện, chỉ đạo thực hiện một cách tích cực, chủ động, các kiến nghị, đề xuất của địa phương, các tổ chức pháp chế Bộ, ngành đều được hướng dẫn, giải đáp kịp thời, tạo thuận lợi cho địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác TGPL.

3. Công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tổ tụng

Với trách nhiệm cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng ở Trung ương (sau đây gọi tắt là Hội đồng liên ngành TW), năm 2014, Cục TGPL đã tham mưu Lãnh đạo Bộ ban hành Công văn số 188/BTP-TGPL ngày 20/01/2014 rà soát danh sách thành viên Hội đồng liên ngành TW và Tổ giúp việc cho Hội đồng liên ngành TW.

Để kịp thời triển khai hoạt động phối hợp TGPL trong hoạt động tổ tụng năm 2014, Cục đã xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành Quyết định số 866/QĐ-HĐPH ngày 15/4/2014 ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2014 của Hội đồng; Quyết định số 780/QĐ-BTP ngày 10/4/2014 thành lập Hội đồng phối hợp liên ngành Trung ương và Tổ giúp việc cho Hội đồng; xây dựng Kế hoạch và tổ chức Đoàn kiểm tra công tác phối hợp TGPL trong lĩnh vực tổ tụng tại các tỉnh/thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa – Vũng Tàu; xây dựng, đặt bài và phối hợp với Tạp chí Dân chủ và pháp luật rà soát, hoàn thiện số chuyên đề TGPL trong hoạt động tổ tụng phát hành vào tháng 6/2014.

4. Công tác hợp tác quốc tế về TGPL

4.1. Chương trình Đối tác Tư pháp

Trong khuôn khổ Chương trình Đối tác tư pháp do Liên minh Châu Âu tài trợ, trong năm 2014, Cục đã triển khai các hoạt động như: lập Kế hoạch hoạt động năm 2014-2015; triển khai thực hiện các hoạt động sau khi Kế hoạch được phê duyệt (xây dựng Bảng phân công thực hiện Chương trình đối tác tư pháp và ngân sách chi tiết; thực hiện các công việc để tuyển chuyên gia cho các hoạt động...); tham dự các cuộc họp Ban chỉ đạo và Ban Giám đốc Chương trình đối tác tư pháp; xây dựng các báo cáo hoạt động 06 tháng, hàng năm và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

4.2. Hoạt động hợp tác quốc tế khác

Bên cạnh các hoạt động trong khuôn khổ chương trình đối tác tư pháp do Liên minh Châu Âu tài trợ, các hoạt động hợp tác quốc tế khác cũng được Cục tích cực triển khai. Năm 2014, Cục đã hoàn thành việc nghiên cứu mô hình và hệ thống TGPL của các quốc gia trên thế giới theo 13 nhóm vấn đề, tập trung vào các nước Anh, Mỹ, Thụy Điển, Canada, Hà Lan, Singapore...; Tổ chức Đoàn học hỏi kinh nghiệm về Trung tâm cơ sở dữ liệu tại Ireland; làm việc với Đại sứ quán Ailen và UNODC để thảo luận các hoạt động hợp tác quốc tế năm 2014; làm việc với tổ chức Chính phủ, phi Chính phủ để giới thiệu về hoạt động TGPL tại Việt Nam và đề xuất và hợp tác phù hợp với lĩnh vực ưu tiên hợp tác của các tổ chức; tổ chức Đoàn tìm hiểu hoạt động TGPL tại Mỹ phục vụ xây dựng Đề án đổi mới công tác TGPL từ ngày 11-21/5/2014; tổ chức Đoàn khảo sát học tập kinh nghiệm TGPL tại Úc từ ngày 26/10 – 02/11/2014... Ngoài ra, Cục TGPL đã liên hệ mời chuyên gia đóng góp ý kiến đối với Dự thảo Đề án đổi mới công tác TGPL và chia sẻ kinh nghiệm một số nước về cách thức điều phối nguồn lực, quản lý chất lượng TGPL, huy động các nguồn lực xã hội tham gia TGPL.

Nhìn chung, trong năm 2014 các hoạt động hợp tác quốc tế được Cục tập trung triển khai thực hiện một cách đồng bộ, đúng cam kết. Việc hỗ trợ từ các nguồn Dự án đã giúp cho Cục tiếp tục hoàn thiện thể chế về TGPL, đẩy mạnh hiệu quả hoạt động TGPL trong toàn quốc.

5. Hoạt động của Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL và Quỹ TGPL Việt Nam

5.1. Hoạt động của Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL

Nhằm tiếp tục tạo nguồn cán bộ, phát triển đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý có năng lực, trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu cho hoạt động TGPL tại cơ sở, năm 2014, Cục đã tổ chức thành công lớp bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL khoá XIII cho 70 học viên thuộc 33 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (từ ngày 21 đến 29/5/2014) và 03 Lớp tập huấn kỹ năng tham gia tố tụng trong các vụ án hình sự và dân sự nâng cao cho các học viên là Trợ giúp viên pháp lý và Cộng tác viên là Luật sư tại các tỉnh Đắk Lắk (từ ngày 17-18/4/2014); Lào Cai (từ ngày 8-9/5/2014); Sóc Trăng (từ ngày 31/7-01/8/2014); phối hợp với Cục TGPL tổ chức thành công Lớp tập huấn kỹ năng tham gia tố tụng trong các vụ án hình sự và kỹ năng giải quyết các vụ việc liên quan đến khiếu nại hành chính, tranh chấp về đất đai cho các đối tượng là Trợ giúp viên pháp lý và Cộng tác viên là Luật sư tại Nghệ An (từ ngày 21/8- 22/8/2014); Tọa đàm trao đổi kinh nghiệm giữa những người thực hiện TGPL trong tố tụng hình sự và dân sự thông qua các vụ án điển hình của 20 tỉnh phía Bắc

tại Hà Nội (ngày 06/10/2014).

Ngoài ra, Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL còn tổ chức khảo sát nhu cầu tập huấn và tổ chức khảo sát trực tiếp về tăng cường năng lực tổ chức thực hiện TGPL và người thực hiện TGPL trong toàn quốc; tổ chức thành công Lớp nguồn bổ nhiệm Trợ giúp viên pháp lý khóa XIV từ 16-24/12/2014 tại Hà Nội).

5.2. Hoạt động của Quỹ TGPL Việt Nam

Trong năm 2014, hoạt động của Quỹ TGPL Việt Nam tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch công tác năm 2014 đã được phê duyệt.

- Đối với nguồn kinh phí hỗ trợ từ nguồn Quỹ TGPL Việt Nam

Quỹ đã hoàn thiện các thủ tục thanh lý Hợp đồng giao khoán công việc và chuyển kinh phí thanh lý Hợp đồng đối với các đơn vị được hỗ trợ từ nguồn kinh phí thường xuyên của Quỹ năm 2013, cụ thể như sau: thực hiện thanh toán tạm ứng kinh phí cho 37/38 đơn vị với tổng kinh phí là 2.039.000.000 đồng, còn lại 41.847.688 đồng (có 01 đơn vị không thực hiện là Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Lai Châu); thực hiện các thủ tục hỗ trợ kinh phí hỗ trợ đào tạo Luật sư năm 2013 cho 22/23 đơn vị với tổng số kinh phí là 465.600.000 đồng, còn lại 14.400.000 đồng (có 01 đơn vị không có nhu cầu sử dụng kinh phí là Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Hà Nam); thực hiện các thủ tục chuyển khoản kinh phí hỗ trợ vụ việc phức tạp điển hình năm 2013 cho 13/18 đơn vị với tổng số kinh phí là 376.247.500 đồng, còn lại 73.918.900 đồng (có 05 đơn vị không có nhu cầu sử dụng kinh phí là Trung tâm TGPL nhà nước các tỉnh: Hà Giang, Quảng Nam, Thái Nguyên, Yên Bái, Vĩnh Phúc); hoàn thành việc ký Hợp đồng giao khoán công việc và chuyển tạm ứng kinh phí theo Hợp đồng giao khoán công việc năm 2014 cho 30/30 đơn vị thực hiện tương ứng với tổng số kinh phí là: 1.623.600.000 đồng/1.649.576.841 đồng, đạt 98% kinh phí được giao, đến nay Quỹ đã thực hiện thanh toán cho 30/30 đơn vị với tổng số kinh phí là 1.608.307.500 đồng/1.623.600.000 đồng, đạt 99% kinh phí được cấp. Đồng thời, Quỹ đã thực hiện thanh toán cho Hoạt động hỗ trợ đào tạo nghiệp vụ luật sư năm 2014 cho 22/26 đơn vị tương đương với số kinh phí: 501.600.000 đồng/514.400.000 đồng, đạt 97% kinh phí được giao. Còn lại 4 Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước là: Hà Giang, Quảng Ngãi, Bến Tre, Khánh Hòa đã thanh toán bằng nguồn ngân sách địa phương; thanh toán Hoạt động hỗ trợ vụ việc phức tạp điển hình 14/14 đơn vị tương đương với số kinh phí là: 437.307.433 đồng/844.468.900 đồng, đạt 52% kinh phí được giao; Quỹ đã ký Hợp đồng với Báo Pháp luật Việt Nam để phát hành báo trực tiếp đến 58 xã (từ tháng 01 đến hết tháng 12/2014), tương đương với số kinh phí là: 103.762.000 đồng/105.850.000 đồng, đạt

98% kinh phí được giao. Như vậy, tổng số kinh phí thực hiện nguồn kinh phí hỗ trợ thường xuyên năm 2014 từ Quỹ Trợ giúp pháp lý Việt Nam là: 2.650.976.933 đồng/ 3.114.295.741 đồng, đạt 85% kinh phí được giao, còn lại 463.318.808 đồng dư tại Kho bạc.

Ngoài ra, Quỹ đã xây dựng Kế hoạch hỗ trợ luật sư và vụ việc phức tạp điển hình; xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ năm 2015 đối với nguồn kinh phí thường xuyên của Quỹ cho 54/63 đơn vị (với tổng dự toán là 7.135.954.000 đồng).

- Đối với nguồn kinh phí thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg

Quỹ TGPL đã hoàn thiện các thủ tục thanh lý Hợp đồng giao khoán công việc và chuyển kinh phí thanh lý Hợp đồng giao khoán thực hiện các hoạt động được hỗ trợ từ nguồn kinh phí thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg năm 2013 đối với 38/42 đơn vị với tổng kinh phí đã chuyển là: 13.522.854.600 đồng, còn lại 3.802.542.500 đồng chuyển sang năm 2014 tiếp tục thực hiện (có 04 đơn vị không thực hiện là Sở Tư pháp các tỉnh Ninh Thuận, Quảng Trị, Phú Thọ, Kon Tum); thực hiện việc ký hợp đồng giao khoán công việc và chuyển tạm ứng kinh phí thực hiện năm 2014 cho 39/42 đơn vị với tổng kinh phí là: 10.951.418.000 đồng/15.570.402.500 đồng, đạt 70% kinh phí được giao. Trong đó có 3 đơn vị không nhận kinh phí hỗ trợ là: Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị và Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum do không có điều kiện thực hiện; đến nay Quỹ đã thực hiện thanh toán 39/42 đơn vị với tổng số kinh phí thực hiện là: 10.234.361.600đồng/10.951.418.000 đồng, đạt 93% kinh phí được cấp; thực hiện thẩm định dự toán, tạm ứng kinh phí tổ chức và hoàn thành việc quyết toán kinh phí đối với 11/11 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải cho tổ viên Tổ hòa giải do Vụ Phổ biến giáo dục pháp luật tổ chức tại các huyện Sơn Hà – Quảng Ngãi; Thông Nông, Hạ Lang – Cao Bằng; Quang Hóa, Như Xuân – Thanh Hóa; Tương Dương – Nghệ An; Trạm Tấu – Yên Bái; Si Ma Cai (Lào Cai); Hoàng Su Phì, Xí Mần (Hà Giang) với tổng kinh phí thực hiện là 1.152.975.000 đồng/ 1.155.130.900 đồng đạt 99 % kinh phí được giao; thẩm định dự toán và thanh toán kinh phí tổ chức 05 lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ Tư pháp – Hộ tịch cấp xã do Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức tại các tỉnh: Kon Tum, Cao Bằng, Hà Giang, Phú Thọ, Yên Bái với tổng kinh phí thực hiện là 407.771.000 đồng/452.161.200 đồng đạt 90% kinh phí được giao; thực hiện cấp kinh phí đào tạo cho học viên của trường Trung cấp Luật Tây Bắc và Trung cấp Luật Thái Nguyên, với tổng kinh phí thực hiện là 1.388.746.000 đồng/ 2.064.268.800 đồng đạt 67% kinh phí được cấp; ký Hợp đồng với Báo Pháp luật Việt Nam để phát hành báo trực tiếp đến 855 xã (từ tháng 1 đến hết tháng 12/2014), tương đương với số kinh phí là:

2.309.968.400 đồng/2.309.709.200 đồng, đạt 100% kinh phí được giao; phối hợp Vụ phổ biến giáo dục pháp luật thực hiện hoạt động cung cấp tài liệu hòa giải: Vụ phổ biến giáo dục pháp luật đã biên soạn 8.500 cuốn sổ tay giải đáp pháp luật cho hòa giải viên cơ sở tập 2 với kinh phí thực hiện: 237.830.000 đồng/ 344.843.500 đồng, đạt 69% kinh phí được giao (Trong đó chưa bao gồm kinh phí chuyển phát sách được thực hiện vào đầu năm 2015). Đối với nội dung cung cấp tờ rơi pháp luật: Quỹ đã không chọn được nhà thầu do đơn vị trúng thầu từ chối thực hiện Hợp đồng. Kinh phí thực hiện cho hoạt động này là: 0 đồng/1.904.767.935 đồng, đạt 0% kinh phí được giao.

Như vậy, tổng số kinh phí thực hiện theo Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg năm 2014 từ Quỹ Trợ giúp pháp lý Việt Nam là: 15.731.652.000 đồng/ 23.791.084.035 đồng, đạt 66% kinh phí được giao, còn lại 8.059.432.035 đồng dư tại Kho bạc.

Để bảo đảm sự chủ động cho các địa phương, Quỹ đã xây dựng dự toán kinh phí năm 2015 đối với nguồn kinh phí thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg cho 41/42 đơn vị với tổng dự toán là: 36.411.445.000 đồng (01 đơn vị không gửi dự toán là Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang)

Ngoài ra, trong năm 2014, Quỹ TGPL đã xây dựng mẫu hợp đồng giao khoán công việc từ 02 nguồn kinh phí của Quỹ và Quy trình hỗ trợ kinh phí từ Quỹ; đã cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra tại 04 tỉnh: Phú Thọ, Tuyên Quang, Quảng Bình, Quảng Trị.

Bên cạnh việc triển khai thực hiện tốt các hoạt động theo Kế hoạch được phê duyệt, trong năm 2014, Quỹ TGPL Việt Nam vẫn tiếp tục tích cực truyền thông, vận động các nhà tài trợ để thu hút nguồn lực tài chính cho công tác TGPL nói chung và hoạt động của Quỹ TGPL nói riêng. Sau nhiều nỗ lực cố gắng, Tập đoàn Cent Group đã chính thức tài trợ cho Quỹ 150 triệu đồng để quảng cáo hoạt động TGPL và Quỹ TGPL Việt Nam trên kênh VOV giao thông; đồng thời Quỹ làm thủ tục xin tài trợ được 10.000.000 đồng cho vụ việc của cháu Lê Thị Quyên nạn nhân bị hiếp dâm và giết hại tại tỉnh Quảng Bình từ công ty Cổ phần thương mại phát triển kỹ thuật và nhân lực quốc tế; hoàn thiện thủ tục xin tài trợ đối với 05 vụ việc do Trung tâm TGPL nhà nước thành phố Hồ Chí Minh thực hiện (05 đối tượng là trẻ em là nạn nhân của tội xâm hại tình dục); nhận gói tài trợ của Báo Pháp luật Việt Nam cho Quỹ để quảng cáo về hoạt động trợ giúp pháp lý trên Báo Pháp luật Việt Nam từ ngày 01/9 đến 31/12/2014 với tổng giá trị là 366.000.000 đồng. Hiện nay, Quỹ đang xây dựng chương trình phim phóng sự tài liệu “Trợ giúp pháp lý Việt Nam 16

năm một chặng đường”, đồng thời tiếp tục thực hiện việc gửi thư ngỏ đến cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, quốc tế và xây dựng demo một số chương trình hoạt động trợ giúp pháp lý để xin tài trợ.

6. Hội nghị, hội thảo, tọa đàm

Trong năm 2014, ngoài việc phối hợp với Văn phòng Bộ, Cục Công nghệ thông tin tổ chức thành công Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Chiến lược phát triển TGPL ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 vào ngày 17/01/2014, Cục đã tổ chức thành công Hội nghị góp ý Đề án đổi mới công tác TGPL vào ngày 10-11/7/2014 với sự tham dự đại diện các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; đại diện Lãnh đạo của 26 Sở Tư pháp, 33 Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh/thành phố trong cả nước, một số Luật sư ở Hà Nội và các cơ quan báo chí; các chuyên gia, Luật sư quốc tế và đại diện một số tổ chức quốc tế, nhóm chuyên gia hỗ trợ kỹ thuật JPP để trao đổi, thảo luận, lấy ý kiến hoàn thiện dự thảo Đề án đổi mới công tác TGPL.

Bên cạnh đó, Cục TGPL đã tổ chức thành công các Hội nghị: (1) Hội nghị triển khai công tác TGPL năm 2014 vào ngày 17/02/2014; (2) Tập huấn trang bị kiến thức về một số văn bản pháp luật TGPL mới cho người thực hiện TGPL và Tập huấn chuyên đề TGPL cho người chưa thành niên vào ngày 13-14/3/2014 tại Hà Nội; (3) Tập huấn kiến thức và kỹ năng thực hiện vụ việc TGPL có liên quan đến bạo lực gia đình vào ngày 22-24/5/2014 tại tỉnh Hải Dương; (4) Hội nghị lấy ý kiến góp ý đối với Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 14/2013/NĐ-CP ngày 05/02/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 07/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật TGPL và Tập huấn kỹ năng TGPL cho người khuyết tật vào ngày 11/7/2014 tại thành phố Hà Nội; (5) Tập huấn Thông tư liên tịch số 11/2013/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 04/7/2013 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về TGPL trong hoạt động tố tụng vào ngày 21/8/2014 tại tỉnh Nghệ An; (6) Tập huấn kỹ năng TGPL cho người chưa thành niên vào ngày 28-29/8/2014 tại thành phố Đà Nẵng; (7) Tọa đàm Phương thức điều phối nguồn lực TGPL vào ngày 07/10/2014 tại thành phố Hà Nội; (8) Cuộc họp Tổ soạn thảo mở rộng góp ý chuyên sâu về dự thảo Đề án đổi mới công tác TGPL vào ngày 15/10/2014 tại thành phố Hà Nội; (9) Hội nghị định hướng sửa đổi Luật TGPL và Hội nghị về chất lượng vụ việc TGPL vào ngày 05/12/2014 tại thành phố Hà Nội; (10) Các cuộc Tọa đàm về công tác TGPL nhằm phục vụ cho việc xây dựng Đề án đổi mới công tác TGPL tại các tỉnh/thành phố: Hồ Chí Minh, Bến Tre, Hậu Giang,

Hòa Bình, Sơn La, Quảng Bình, Quảng Trị. Ngoài ra, Cục còn tham gia các cuộc họp, Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm do các cơ quan ban, ngành, các đơn vị thuộc Bộ tổ chức.

7. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

- Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành trong năm 2014 tiếp tục được Cục thực hiện một cách chủ động, linh hoạt, bám sát theo Kế hoạch công tác được Lãnh đạo Bộ Tư pháp phê duyệt tại Quyết định số 581/QĐ-BTP ngày 14/3/2014 và theo Quyết định số 07/QĐ-TGPL ngày 27/02/2012 của Cục trưởng Cục TGPL về phân công nhiệm vụ của Lãnh đạo Cục TGPL, các đồng chí Lãnh đạo Cục đã có sự phân công phụ trách từng lĩnh vực hoạt động, bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành liên tục và thống nhất. Đồng thời, nhằm bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, chủ động và linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ, các đồng chí Lãnh đạo Cục đã yêu cầu các phòng chuyên môn xây dựng Bảng Kế hoạch công tác chi tiết (chi tiết đến từng công việc, tiến độ thực hiện các bước công việc, phương pháp triển khai...). Từ Kế hoạch công tác của các phòng chuyên môn, từng chuyên viên xây dựng Kế hoạch chi tiết cho từng đầu công việc, gắn việc triển khai các nhiệm vụ cụ thể với trách nhiệm của từng cá nhân. Trên cơ sở xác định cụ thể nhiệm vụ được giao, mỗi chuyên viên chủ động thực hiện, có sự thảo luận, đề xuất với Lãnh đạo phòng những khó khăn, vướng mắc để cùng tháo gỡ.

- Các đơn vị trực thuộc Cục đã có sự phối hợp chặt chẽ, chủ động tham mưu Lãnh đạo Cục theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Công tác phối hợp giữa Lãnh đạo Cục với Chi ủy và người đứng đầu các tổ chức đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn được thực hiện thông suốt, kịp thời triển khai có hiệu quả những nhiệm vụ mà Lãnh đạo Bộ, Ban cán sự Đảng Bộ giao.

8. Công tác văn phòng, Thi đua – khen thưởng, tổ chức bộ máy

8.1. Công tác văn phòng

Năm 2014, công tác văn phòng tiếp tục được đẩy mạnh, thực hiện tốt chức năng đầu mối, điều phối hoạt động, tham mưu Lãnh đạo Cục xây dựng chương trình, Kế hoạch công tác; bảo đảm duy trì chức năng đôn đốc, theo dõi tiến độ thực hiện các nhiệm vụ phục vụ cho các cuộc họp giao ban Lãnh đạo Cục, Lãnh đạo Cục mở rộng; thực hiện nghiêm túc các Thông báo Kết luận Lãnh đạo Cục và Lịch làm việc hàng tuần của Lãnh đạo Cục; thực hiện có hiệu quả việc tổng hợp báo cáo của các địa phương về tổ chức, biên chế, số liệu vụ việc và người được TGPL; phối hợp với các đơn vị thuộc Cục thực hiện tốt chế độ báo cáo, thống kê theo định kỳ và đột

xuất (Báo cáo công tác tháng, Quý, 06 tháng, 09 tháng, 01 năm, báo cáo giao ban lãnh đạo cấp Vụ theo định kỳ và các báo cáo khác theo yêu cầu của Lãnh đạo Bộ, các đơn vị thuộc Bộ). Bên cạnh đó, công tác quản trị, lễ tân, quản lý công sản; đôn đốc, kiểm tra việc thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, thực hiện Quy chế làm việc, Quy chế văn minh công sở và các Quy chế nội bộ khác được thực hiện theo đúng quy định.

8.2. Công tác Thi đua- khen thưởng

Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-BTP ngày 02/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua ngành Tư pháp năm 2014, ngay từ đầu năm, Cục TGPL đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-CTGPL-VP ngày 18/02/2014 của Cục TGPL về việc phát động phong trào thi đua và tổ chức chủ đề “*cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Cục TGPL đồng thuận, trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, vượt khó, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao*” đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong Cục. Hưởng ứng phong trào thi đua do Cục phát động đã có 100% cán bộ, công chức, người lao động đăng ký thi đua với mục tiêu hướng đến hoàn thành xuất sắc Kế hoạch công tác năm 2014. Ngoài ra, Cục đã xây dựng tiêu chí chấm điểm, xếp hạng thi đua Sở Tư pháp năm 2014 gửi Vụ Thi đua – khen thưởng và nghiên cứu xây dựng Quy chế bình xét, thi đua khen thưởng của Cục làm cơ sở để bình xét khen thưởng và đề nghị cấp thẩm quyền khen thưởng.

Trên cơ sở tiêu chí chấm điểm, xếp hạng thi đua Sở Tư pháp năm 2014 và Bảng đăng ký thi đua của cán bộ, công chức, người lao động của Cục năm 2014, Văn phòng Cục đã phối hợp với Hội đồng Thi đua khen thưởng của Cục hoàn thành việc chấm điểm thi đua đối với 63 Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương về công tác TGPL; hoàn thành việc xét thi đua đối với cá nhân và tập thể Cục TGPL (100% cán bộ, công chức và Tập thể của Cục đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và Tập thể tiên tiến; đã có 06 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở; 01 cá nhân được đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen; 03 Tập thể được đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp công nhận là Tập thể Lao động xuất sắc; 02 Tập thể đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen; không có cá nhân nào bị kỷ luật từ hình thức khiển trách, cảnh cáo).

Có thể nói, công tác thi đua, khen thưởng và bình xét thi đua – khen thưởng trong năm 2014 của Cục tiếp tục đi vào chiều sâu và thực chất, tạo khí thế cho tập thể và cá nhân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ chính trị của Cục.

8.3. Công tác tổ chức, cán bộ, thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Cục

Trong năm 2014, Cục đã thực hiện tốt các công việc liên quan đến công tác tổ chức cán bộ như: nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm, cơ cấu công chức gửi Lãnh đạo Bộ và Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định và hiện nay đang tiếp tục hoàn thiện theo ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ; thực hiện các thủ tục đề Vụ Tổ chức cán bộ trình Bộ trưởng nâng bậc lương thường xuyên đối với 10 đồng chí và nâng bậc lương trước thời hạn đối với 08 đồng chí; Báo cáo về tình hình sử dụng biên chế năm 2013, nhiệm vụ được giao của đơn vị trong năm 2014 và đề xuất vị trí việc làm cần tuyển dụng năm 2014; rà soát quy hoạch Lãnh đạo cấp Cục, phòng giai đoạn 2014-2016 và 2016-2021 gửi Vụ Tổ chức cán bộ; thực hiện các thủ tục về thi nâng ngạch chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp; xin ý kiến về việc bổ nhiệm Lãnh đạo cấp phòng; đề nghị bổ nhiệm vào ngạch công chức đối với người hoàn thành chế độ tập sự; rà soát, đánh giá công chức, viên chức trong danh sách đạo tạo, bồi dưỡng; hoàn thành việc lấy Phiếu tín nhiệm Lãnh đạo Cục theo yêu cầu của Ban cán sự Đảng Bộ; hoàn thành việc kê khai tài sản đối với cán bộ, công chức thuộc diện phải kê khai tài sản.

Nhìn chung, công tác tổ chức, cán bộ và chế độ chính sách của cán bộ công chức, viên chức và người lao động thuộc Cục tiếp tục được quan tâm. Tập thể Lãnh đạo Cục và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động luôn đoàn kết, nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

9. Công tác tài chính - kế toán

Công tác tài chính - kế toán trong 06 tháng đầu năm 2014 tiếp tục bám sát các nhiệm vụ chính trị của Cục. Tiếp tục thực hiện khoán biên chế và tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước và Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 17/01/2006 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, đồng thời thực hiện kiểm soát chi qua Kho bạc theo Thông tư số 79/2003/TT-BTC về việc hướng dẫn chế độ quản lý, cấp phát thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước.

10. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành

Ngay sau khi Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quyết định số 197/QĐ-BTP ngày 20/01/2014 về Chương trình hành động của Ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Chính phủ, Cục đã lên Kế

hoạch và chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Bảng phân công công việc được giao, đến nay, các nhiệm vụ đã cơ bản được Cục thực hiện đúng tiến độ đề ra (*chi tiết tại Phụ lục số 03*).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt tích cực:

Trong năm 2014, với sự nỗ lực, chủ động triển khai các nhiệm vụ, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Cục TGPL đã cơ bản hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ.

- Công tác quản lý, điều hành tiếp tục tuân thủ theo Quyết định phân công nhiệm vụ của Lãnh đạo Cục cũng như ý kiến chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng Bộ và Lãnh đạo Bộ; tiếp tục đổi mới lề lối, tác phong làm việc; đổi mới chế độ giao ban Lãnh đạo Cục, Lãnh đạo Cục mở rộng, lấy hiệu quả công việc làm trung tâm do vậy đã kịp thời giải quyết những vấn đề bất cập, những nhiệm vụ mới phát sinh; gắn hiệu quả công tác với việc triển khai các phong trào thi đua, kịp thời khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực nhiệm vụ.

- Công tác xây dựng thể chế tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, tạo cơ sở để Cục hoàn thiện thể chế về TGPL, bảo đảm quyền lợi tốt nhất cho đối tượng thụ hưởng về chính sách TGPL miễn phí của nhà nước; đặc biệt, trong năm 2014 Cục xác định được hướng đổi mới công tác TGPL trên cơ sở kết quả Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Chiến lược TGPL ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Việc tổng hợp tình hình tổ chức và hoạt động TGPL để phục vụ Lãnh đạo Bộ đi công tác đã có sự chủ động và bảo đảm đầy đủ thông tin; các hoạt động hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra chất lượng vụ việc TGPL được chú trọng hơn.

- Sự phối hợp giữa Cục với các đơn vị thuộc Bộ cũng như các cơ quan, ban, ngành có liên quan, đặc biệt là các cơ quan pháp chế Bộ, ngành, cơ quan tiến hành tố tụng ở Trung ương và địa phương tiếp tục được tăng cường tạo thuận lợi cho hoạt động TGPL phát triển ổn định, bền vững.

- Kỷ cương, kỷ luật hành chính tiếp tục được tăng cường, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã tự giác, chủ động hơn trong công việc.

Có được những mặt tích cực trên trước hết là sự đoàn kết, tinh thần tự giác trong công tác của tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong

Cục, đồng thời còn là sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Bộ dành cho Cục, giúp Cục xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và có giải pháp thực hiện hiệu quả Kế hoạch đề ra.

2. Tồn tại, hạn chế

- Về xây dựng thể chế

Một số văn bản do Cục chủ trì hoặc tham gia soạn thảo còn chậm được ban hành so với kế hoạch đề ra, cụ thể:

+ *Thông tư liên tịch hướng dẫn về chế độ quản lý, cấp phát trang phục của Trợ giúp viên pháp lý*: việc phối hợp với Bộ Tài chính để xây dựng Thông tư còn chậm so với Kế hoạch do phụ thuộc vào Bộ Tài chính – đơn vị chủ trì xây dựng Thông tư;

+ *Quyết định bãi bỏ Quyết định số 4103/QĐ-BTP ngày 19/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Quyết định thay thế Quyết định số 2497/QĐ-BTP ngày 01/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*: do các đơn vị liên quan có ý kiến khác nhau nên Cục TGPL phải tổ chức nhiều cuộc họp để thống nhất ý kiến trước khi tham mưu, trình Lãnh đạo Bộ ký ban hành.

- Quá trình triển khai Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg và Quyết định số 59/2013/QĐ-TTg còn một số khó khăn, bất cập:

+ Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg và Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg chưa có nội dung chi cho thực hiện vụ việc mà chỉ chi cho hoạt động hỗ trợ cho công tác TGPL như: truyền thông, phát hành Báo Pháp luật Việt Nam, Câu lạc bộ TGPL, TGPL lưu động, đào tạo, bồi dưỡng;

+ Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan tư pháp, tài chính ở địa phương trong quá trình thực hiện hai Quyết định trên chưa nhịp nhàng, dẫn đến hiệu quả sử dụng ngân sách chưa cao;

+ Khâu lập dự toán, thanh quyết toán và kiểm tra trong khi triển khai Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg do nhiều đầu mối quản lý, nhiều đơn vị chịu trách nhiệm không phù hợp với chính sách tinh gọn nâng cao trách nhiệm của cơ quan thực hiện. Ngoài ra, kinh phí theo Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg chưa kịp thời nên rất khó khăn, bị động trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ nhất là trong điều kiện đối tượng, địa bàn được hưởng các chính sách TGPL chủ yếu ở miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Về tổ chức, cán bộ

Một số vị trí Lãnh đạo cấp Cục và cấp phòng chưa được kiện toàn (Cục còn thiếu một số chức danh quản lý, lãnh đạo, trong đó: cấp Cục thiếu 02 Phó Cục trưởng, cấp phòng thiếu 02 Trưởng phòng và 02 Phó Trưởng phòng); 02 đơn vị sự nghiệp (Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL và Quỹ TGPL Việt Nam) chưa thực sự ổn định về mặt tổ chức.

Cơ cấu công chức còn một số điểm chưa hợp lý: mất cân đối về giới (công chức nữ chiếm 75,8%); chuyên viên cao cấp và chuyên viên chính, số chuyên gia đầu ngành chưa nhiều, công chức trẻ chiếm tỷ lệ khá lớn, nguồn nhân lực mới tuyển dụng này chủ yếu là sinh viên mới tốt nghiệp chuyên ngành Luật nên, chưa có nhiều kinh nghiệm nên chưa đáp ứng yêu cầu công việc.

- Về hoạt động của Quỹ

Hiện tại hệ thống văn bản pháp luật về Quỹ TGPL Việt Nam còn có điểm chưa thống nhất gây khó khăn trong quá trình triển khai, cụ thể: Nghị định số 07/2007/NĐ-CP ngày 05/02/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật TGPL quy định Quỹ TGPL Việt Nam là đơn vị trực thuộc Bộ Tư pháp - đơn vị tài chính cấp II, tương đương cấp Cục, Vụ; Quyết định số 84/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cũng quy định Bộ Tư pháp thực hiện quản lý đối với các hoạt động của Quỹ. Tuy nhiên, tại Quyết định số 08/2008/QĐ-BTP ngày 08/12/2008 của Bộ Tư pháp lại quy định Quỹ TGPL là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục TGPL - đơn vị tài chính cấp III. Như vậy quy định việc đặt Quỹ TGPL Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ thành lập dưới sự quản lý của đơn vị cấp Cục là chưa phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và thực tiễn đã gây ảnh hưởng lớn đến quá trình triển khai các hoạt động. Quỹ không được giao kinh phí xuống địa phương mà phải thực hiện qua việc ký kết hợp đồng giao khoán công việc, dẫn đến kéo dài thời gian chuyển kinh phí do phải trải qua nhiều tầng nấc. Bên cạnh đó, địa vị pháp lý của Quỹ còn thấp nên hạn chế sự chỉ đạo, điều hành hoạt động chuyên môn của Quỹ đối với đơn vị thụ hưởng trong quan hệ với các cơ quan, tổ chức liên quan đặc biệt là đối với Sở Tư pháp do Quỹ không phải là đơn vị ngang cấp với cấp Sở.

- Về bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL

Việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ về đào tạo, bồi dưỡng còn gặp nhiều khó khăn, do Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL đang trong quá trình chuyển đổi chức năng, mô hình hoạt động.

Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Những hạn chế trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân, nguyên nhân chủ yếu có thể kể đến là:

*** Nguyên nhân chủ quan:**

- Một số cán bộ, công chức, viên chức chưa chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm cá nhân trong từng công đoạn (tham mưu, đề xuất, tổng hợp, triển khai thực hiện nhiệm vụ, đề xuất xử lý tình huống phát sinh...);

- Các tổ chức đoàn thể chính trị của Cục đôi khi chưa chủ động phát huy thế mạnh của mình trong việc động viên, khích lệ thành viên của tổ chức mình tham gia ý kiến, đề xuất những giải pháp, biện pháp để nâng cao chất lượng và hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị;

- Hoạt động phối hợp của một số đơn vị vẫn còn chông chéo, bị động.

*** Nguyên nhân khách quan:**

- Năm 2014, Cục phải tập trung rất nhiều nguồn lực để hoàn thành Đề án đổi mới công tác TGPL. Đây là một vấn đề mới, phức tạp; Lãnh đạo Bộ thường xuyên có nhiều ý kiến chỉ đạo, đòi hỏi phải có sự nghiên cứu chuyên sâu, phải tổ chức nhiều cuộc họp để lấy ý kiến của các Bộ, ngành, cơ quan liên quan;

- Nhiều Dự thảo văn bản phải lấy kiến góp ý của các đơn vị trong và ngoài Bộ, các ban, ngành địa phương có liên quan song chưa nhận được sự phối hợp kịp thời của các đơn vị cần lấy ý kiến nên đã ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thiện các Dự thảo và thời gian trình văn bản, đề án theo Kế hoạch đề ra;

- Kinh phí Trung ương cấp cho hoạt động TGPL còn hạn chế, chưa có nguồn ngân sách riêng cho TGPL. Nguồn kinh phí được cấp theo Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg và Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg còn mang tính chất riêng của từng chính sách;

- Hiện tại, Đề án đổi mới công tác TGPL chưa được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành nên đã ảnh hưởng phần nào đến Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án (văn bản hoàn thiện về thể chế; tổ chức chức bộ máy từ Trung ương đến địa phương...).

Phần thứ II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2015

Phát huy những thành tích đạt được, khắc phục những hạn chế, khó khăn của năm 2014, bước sang năm 2015, năm bản lề triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của

ngành Tư pháp và Chương trình hành động của Ngành triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ, Cục TGPL đề ra phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, đóng góp vào thành công chung hướng tới kỷ niệm 70 năm thành lập ngành Tư pháp Việt nam.

I. Phương hướng, nhiệm vụ

1. Công tác xây dựng văn bản, đề án

Sau khi Đề án đổi mới công tác TGPL được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trong năm 2015, Cục TGPL sẽ tập trung triển khai các nhiệm vụ sau:

1.1. Xây dựng các văn bản, đề án thuộc thẩm quyền ban hành của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

- Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật Trợ giúp pháp lý sửa đổi;
- Nghiên cứu, xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg, Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg và tích hợp kinh phí của 02 Quyết định này vào nguồn ngân sách chung ở Trung ương để điều phối, hỗ trợ cho hoạt động TGPL.

1.2. Văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

- Đề xuất Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư liên tịch số 209/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động, tổ chức TGPL nhà nước;
- Nghiên cứu, xây dựng Thông tư liên tịch của Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp quy định về mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chuyên ngành Trợ giúp pháp lý;

1.3. Văn bản hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng

- Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành kế hoạch triển khai Đề án đổi mới công tác TGPL;
- Nghiên cứu, xây dựng Dự thảo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Đề án đổi mới tổ chức và hoạt động của Cục TGPL;
- Nghiên cứu, xây dựng dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 1989/QĐ-BTP ngày 17/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng,

nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục TGPL;

- Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động của Quỹ Trợ giúp pháp lý Việt Nam;

- Quyết định sửa đổi Quyết định số 08/2008/QĐ-BTP ngày 08/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ TGPL Việt Nam;

- Quyết định của Chủ tịch Hội đồng phối hợp liên ngành về tổ tụng Trung ương ban hành Kế hoạch hoạt động liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng 2015;

- Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật năm 2015;

- Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Đề án tổ chức lại chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý thành Trung tâm thông tin, dữ liệu trợ giúp pháp lý;

- Xây dựng Phương án chuyển giao nhiệm vụ bồi dưỡng nguồn Trợ giúp viên pháp lý từ Cục TGPL sang Học viện Tư pháp;

- Ban hành Quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Liên đoàn Luật sư Việt Nam kết nối trong hoạt động TGPL của Nhà nước và việc thực hiện nghĩa vụ TGPL của Luật sư;

1.4. Văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Cục trưởng Cục TGPL

- Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 21/QĐ-CTGPL ngày 24/9/2009 của Cục trưởng Cục TGPL về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các đơn vị trực thuộc Cục TGPL;

- Xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 34/QĐ-CTGPL ngày 10/12/2009 của Cục trưởng Cục TGPL về Quy chế làm việc của Cục TGPL;

- Nghiên cứu, xây dựng các điều kiện, tiêu chuẩn đối với cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động đánh giá chất lượng; Cơ chế tuyển chọn tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động đánh giá chất lượng;

- Hoàn thiện Phương án đổi mới về việc kiểm tra, đánh giá chất lượng vụ việc TGPL, phục vụ Đề án đổi mới công tác TGPL;
- Nghiên cứu, xây dựng Đề án cơ sở dữ liệu về tổ chức và hoạt động TGPL;
- Ban hành Tiêu chí vụ việc phức tạp điển hình và Quy trình hỗ trợ vụ việc phức tạp, điển hình.

2. Công tác rà soát, thẩm định, góp ý, hoàn thiện, hệ thống hóa văn bản QPPL; công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi kiểm tra về TGPL và các Chương trình mục tiêu quốc gia

2.1. Rà soát, thẩm định, góp ý, hoàn thiện, hệ thống hóa văn bản QPPL và các văn bản có liên quan

- Nghiên cứu, tham gia xây dựng, thẩm định hoặc phối hợp thẩm định các văn bản về chính sách giảm nghèo, đền ơn, đáp nghĩa, chính sách dân tộc và dân vận của Đảng, Nhà nước theo phân công;
- Thực hiện rà soát thường xuyên, hệ thống, pháp điển, hợp nhất các VBQPPL về TGPL và các VBPL có liên quan, kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập, các vấn đề mới phát sinh và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế và ban hành mới.

2.2. Công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra về TGPL và các Chương trình mục tiêu quốc gia

- Triển khai thực hiện, kiểm tra việc thực hiện Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến các hoạt động TGPL; tăng cường kiểm tra hoạt động TGPL tại các địa phương, đề xuất giải pháp khắc phục tạo sự thống nhất trong quản lý nhà nước và quản lý chuyên ngành về TGPL;
- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác TGPL; hướng dẫn các địa phương triển khai Đề án đổi mới công tác TGPL;
- Rà soát các Chi nhánh, đánh giá kết quả hoạt động trong thời gian qua, nếu hoạt động không hiệu quả thì nghiên cứu, đề xuất phương án chấm dứt;
- Tổ chức thực hiện thẩm định vụ việc TGPL phức tạp, điển hình và đề xuất

việc hỗ trợ, điều phối kinh phí từ nguồn kinh phí của Quỹ TGPL Việt Nam;

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra các địa phương thực hiện có hiệu quả Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg ngày 18/08/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ;

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, đánh giá chất lượng vụ việc; theo dõi, kiểm tra công tác đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; giám sát chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý trong toàn quốc; tình hình kiến nghị vụ việc, kiến nghị thi hành pháp luật về TGPL...;

- Thực hiện đánh giá chất lượng vụ việc TGPL theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng vụ việc TGPL; Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Bộ Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý của các tổ chức thực hiện TGPL (06 Trung tâm và 06 tổ chức đăng ký tham gia thực hiện TGPL);

- Đánh giá tình hình thực hiện TGPL cho phụ nữ, trẻ em và một số đối tượng đặc thù phục vụ cho sửa đổi luật TGPL;

- Tham gia thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình công tác trọng tâm của Bộ và các Chương trình có liên quan của Chính phủ cũng như các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

3. Công tác thống kê

Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 20/2013/TT-BTP ngày 03/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp.

4. Công tác phối hợp TGPL trong tổ tụng

Tiếp tục hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác phối hợp TGPL trong tố tụng.

5. Công tác khảo sát; nghiên cứu chuyên đề; hội thảo, hội nghị, tập huấn và truyền thông về TGPL

5.1. Công tác khảo sát về TGPL

Tổ chức khảo sát phục vụ cho việc hoàn thiện thể chế về TGPL; thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia; nâng cao hiệu quả hoạt động TGPL trong phạm vi

toàn quốc, cụ thể:

- Khảo sát xây dựng Luật TGPL sửa đổi;
- Khảo sát đánh giá tình hình thực hiện TGPL cho phụ nữ, trẻ em và một số đối tượng đặc thù phục vụ cho sửa đổi luật TGPL;
- Khảo sát nhu cầu tập huấn của các tổ chức thực hiện TGPL và người thực hiện TGPL;
- Khảo sát năng lực của người thực hiện TGPL và tổ chức thực hiện TGPL ở địa phương;

5.2. Công tác Hội nghị, Hội thảo, Tập huấn

- Hội nghị tổng kết 08 năm thi hành Luật Trợ giúp pháp lý;
- Hội thảo góp ý về Đề tài khoa học cấp Bộ: Cơ sở lý luận và thực tiễn sửa đổi Luật Trợ giúp pháp lý;
- Hội nghị góp ý Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới công tác TGPL;
- Hội nghị góp ý Dự thảo các văn bản pháp luật về trợ giúp pháp lý;
- Hội nghị đánh giá tình hình thực hiện TGPL cho phụ nữ, trẻ em và một số đối tượng đặc thù phục vụ cho sửa đổi luật TGPL;
- Tọa đàm tham vấn ý kiến góp ý xây dựng Đề án điều phối nguồn lực trong lĩnh vực TGPL;
- Tập huấn văn bản mới về trợ giúp pháp lý;
- Tổ chức 8 đến 10 lớp tập huấn ba miền nâng cao và chuyên sâu cho người thực hiện TGPL về kỹ năng tham gia tố tụng trong các vụ án hình sự, dân sự, lao động, hành chính và một số kỹ năng nghề nghiệp khác;
- Tổ chức 02 lớp bồi dưỡng nguồn bổ nhiệm Trợ giúp viên pháp lý khóa XV và XVI;

5.3. Công tác truyền thông về TGPL

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả của Trang thông tin điện tử của Cục TGPL, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành, trao đổi, cung cấp thông tin nghiệp vụ, chia sẻ kinh nghiệm TGPL;

- Thu thập, cập nhật, theo dõi các bài viết, nghiên cứu và xử lý thông tin đại chúng về vụ việc TGPL qua các kênh báo chí, các phương tiện truyền thông;
- Phối hợp với báo chí, các tổ chức truyền thông để mở rộng các hoạt động truyền thông về TGPL, Quỹ TGPL Việt Nam và chất lượng hoạt động TGPL;
- Thực hiện theo dõi thông tin báo chí về vụ việc TGPL và chất lượng vụ việc.

6. Hợp tác quốc tế

- Thực hiện các hoạt động trong Chương trình Đối tác tư pháp, Dự án tư pháp thân thiện với người chưa thành niên, Dự án do UNODC hỗ trợ, Dự án GIG, hoạt động do Đại sứ quán Ailen hỗ trợ;
- Làm việc với Liên minh Châu Âu (EU) tiếp tục đàm phán hình thành Dự án mới hỗ trợ hoạt động trợ giúp pháp lý;
- Tổ chức Đoàn khảo sát học tập kinh nghiệm trợ giúp pháp lý tại Argentina;
- Tổ chức Đoàn khảo sát học tập kinh nghiệm trợ giúp pháp lý tại Anh;
- Nghiên cứu kinh nghiệm nước ngoài phục vụ xây dựng Luật Trợ giúp pháp lý sửa đổi;
- Dịch tài liệu đưa lên Trang thông tin điện tử TGPL phiên bản tiếng Anh;
- Liên hệ với các tổ chức nước ngoài thiết lập quan hệ đối tác.

7. Hoạt động của Quỹ TGPL Việt Nam

- Soạn thảo nội dung Hợp đồng, triển khai ký kết và tạm ứng kinh phí hỗ trợ hoạt động cho các đơn vị nhận hỗ trợ năm 2015 theo 2 nguồn: Kinh phí hỗ trợ thường xuyên của Quỹ và kinh phí thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg;
- Hướng dẫn, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí từ nguồn kinh phí hỗ trợ thường xuyên của Quỹ và nguồn kinh phí thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg đối với các đơn vị tiếp nhận, sử dụng kinh phí;
- Tổng hợp Báo cáo tài chính năm 2014 của địa phương đối với 2 nguồn: kinh phí hỗ trợ thường xuyên của Quỹ và kinh phí thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg;

- Thực hiện kiểm tra việc sử dụng kinh phí từ nguồn hỗ trợ thường xuyên của Quỹ TGPL và nguồn kinh phí thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg tại các tỉnh được hỗ trợ;

- Nghiên cứu, đề xuất kiến nghị với các cơ quan tài chính cấp trên, cơ quan có thẩm quyền về những khó khăn, vướng mắc liên quan đến chính sách, chế độ tài chính và cơ chế, tổ chức bộ máy của Quỹ;

- Tổng hợp, rà soát và lập dự toán kinh phí của địa phương đối với 02 nguồn kinh phí năm 2016;

- Thực hiện thủ tục phát hành sổ tay “Hỏi đáp pháp luật cho hòa giải viên cơ sở tập 2”;

- Xây dựng báo cáo hoạt động năm 2014 của các đơn vị tiếp nhận kinh phí từ 2 nguồn: kinh phí hỗ trợ thường xuyên của Quỹ và kinh phí thực hiện Quyết định 52/2010/QĐ-TTg;

- Xây dựng, đôn đốc tình hình thực hiện các Kế hoạch công tác của Quỹ; xây dựng báo cáo công tác tháng, quý, 06 tháng, năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Cục; thẩm định, góp ý văn bản của các đơn vị trong và ngoài Bộ;

- Xây dựng và tổ chức phát sóng chương trình “Đối thoại chính sách” trên kênh VTV1 Đài truyền hình Việt Nam;

- Tổ chức 01 Tọa đàm truyền thông các nhà tài trợ nhằm huy động các nguồn lực đóng góp cho công tác trợ giúp pháp lý thông qua Quỹ Trợ giúp pháp lý Việt Nam.

8. Công tác kiện toàn tổ chức, bộ máy Cục TGPL

- Tiếp tục hoàn thiện Đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức gửi Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ;

- Tiếp tục rà soát, quy hoạch, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Cục; kiện toàn, bổ sung Lãnh đạo cấp Cục, cấp Phòng.

9. Công tác thi đua, khen thưởng

Phát động và triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ

Chí Minh; theo dõi, đánh giá, khen thưởng hoặc xét đề nghị khen thưởng các cá nhân, đơn vị thuộc Cục.

10. Công tác khác

10.1. Công tác tài chính - kế toán và quản lý công sản

- Lập dự toán chi tiết tài chính phục vụ nhiệm vụ năm 2015 sau khi được Bộ trưởng giao; thực hiện việc thu, chi, thanh quyết toán kinh phí cấp cho Cục TGPL năm 2015 theo đúng quy định; hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp thuộc Cục trong việc lập, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí được cấp, quản lý tài sản theo quy định;

- Kiểm tra việc thực hiện ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí từ Dự án;

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Cục rà soát, kiểm kê tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc, thanh lý đối với các tài sản hết hạn sử dụng; mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc theo dự toán được giao và quy định của pháp luật.

10.2. Công tác Văn phòng, cải cách hành chính, quy trình ISO, phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết kiến nghị, phản ánh

- Thực hiện công tác hành chính - tổng hợp; văn thư - lưu trữ... của Cục;

- Thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực TGPL và thực hiện có hiệu quả các quy trình ISO trong hoạt động quản lý và điều hành;

- Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm theo quy định của pháp luật; giải quyết kiến nghị, phản ánh của người được TGPL, cơ quan, tổ chức có liên quan.

10.3. Công tác xây dựng cơ bản

Tiếp tục phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan thực hiện các thủ tục đền bù, giải phóng mặt bằng, hoàn trả kinh phí cho chủ đầu tư công trình hạ tầng Dự án Khu đô thị mới Tây Nam Kim Giang I đối với Trụ sở mới của Cục TGPL; thực hiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thực hiện các thủ tục đấu thầu và khởi công xây dựng trụ sở Cục khi được bàn giao mặt bằng.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục đổi mới phương pháp chỉ đạo, điều hành, gắn việc triển khai các nhiệm vụ với trách nhiệm tập thể, trách nhiệm từng cá nhân; bảo đảm tính công khai, dân chủ trong mọi hoạt động của đơn vị.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy (đội ngũ Lãnh đạo cấp Cục, cấp Phòng) nâng cao năng lực hoạt động, phát huy sự sáng tạo trong công việc của từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương và đổi mới lề lối làm việc; gắn hiệu quả công tác với việc triển khai các phong trào thi đua, kịp thời khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực nhiệm vụ.

4. Tăng cường đôn đốc, thực hiện có hiệu quả kế hoạch công tác năm; nhiệm vụ trọng tâm của Ngành; đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành.

5. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể - chính trị (Chi uỷ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Nữ công) trong khích lệ, động viên tinh thần người lao động thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác năm 2014 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác TGPL năm 2015, Cục TGPL trân trọng đề nghị Văn phòng Bộ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Thúy Hiền (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Các Phó Cục trưởng và các Đơn vị thuộc Cục (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh

